

Bài 7
LỢI THẾ QUY MÔ BÊN NGOÀI VÀ
ĐỊA ĐIỂM SẢN XUẤT QUỐC TẾ



Vũ Thành Tụ Anh
Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright
19/3/2018

Câu hỏi học tập



- ❧ Tại sao chuyên môn hóa?
- ❧ Quan hệ giữa lợi thế kinh tế theo quy mô và sự tích tụ như thế nào?
- ❧ Mô thức thương mại quốc tế trong điều kiện có lợi thế theo quy mô bên ngoài như thế nào?

Hai lý do chuyên môn hóa



- ❧ Các nước **khác nhau** (về tài nguyên hay công nghệ) và chuyên môn hóa vào ngành có lợi thế so sánh.
- ❧ **Lợi thế kinh tế theo quy mô** (suất sinh lợi tăng dần) giúp các nước có lợi thế khi chuyên môn hóa vào sản xuất hàng hóa, dịch vụ mà họ có lợi thế nhờ quy mô.
 - ❧ Giả định thị trường cạnh tranh hoàn hảo không thích hợp để phân tích trường hợp có lợi thế nhờ quy mô.
 - ❧ Cần đưa vào mô hình yếu tố cạnh tranh không hoàn hảo (độc quyền hoặc độc quyền nhóm)

Lợi thế theo quy mô và thương mại quốc tế

∞ Lợi thế theo quy mô:

$$Q(a.K, a.L) > a.Q(K, L) \quad (a > 0)$$

∞ Lợi ích từ ngoại thương: Thương mại quốc tế giúp mỗi nước tận dụng hiệu quả sản xuất nhờ **quy mô** mà không phải hy sinh sự **đa dạng** trong tiêu dùng.

Lợi thế theo quy mô bên trong và bên ngoài

- ☞ Lợi thế theo quy mô bên ngoài (**external economies of scale**) xảy ra khi chi phí trên mỗi đơn vị phụ thuộc vào **quy mô của ngành** chứ không nhất thiết là quy mô của bất kỳ doanh nghiệp nào.
- ☞ Lợi thế theo quy mô bên trong (**internal economies of scale**) xảy ra khi chi phí trên mỗi đơn vị phụ thuộc vào **quy mô của từng doanh nghiệp** chứ không nhất thiết là quy mô của ngành liên quan.

Hiệu ứng quy tụ và cụm ngành



- ❧ **Hiệu ứng quy tụ:** Việc tập trung hoạt động sản xuất của một ngành vào địa điểm sẽ làm giảm chi phí của ngành ngay cả khi từng doanh nghiệp trong ngành vẫn có qui mô nhỏ.
- ❧ Ví dụ về hiệu ứng quy tụ:
 - ❧ “Quận công nghiệp”: cụm ngành sản xuất dao kéo ở Sheffield, cụm nhà máy dệt kim ở Northampton
 - ❧ Cụm ngành sản xuất chất bán dẫn ở Thung lũng Silicon (California); ngành dịch vụ tài chính ngân hàng (New York); ngành công nghiệp giải trí (Hollywood).



Tại sao cụm ngành có hiệu ứng quy tụ?

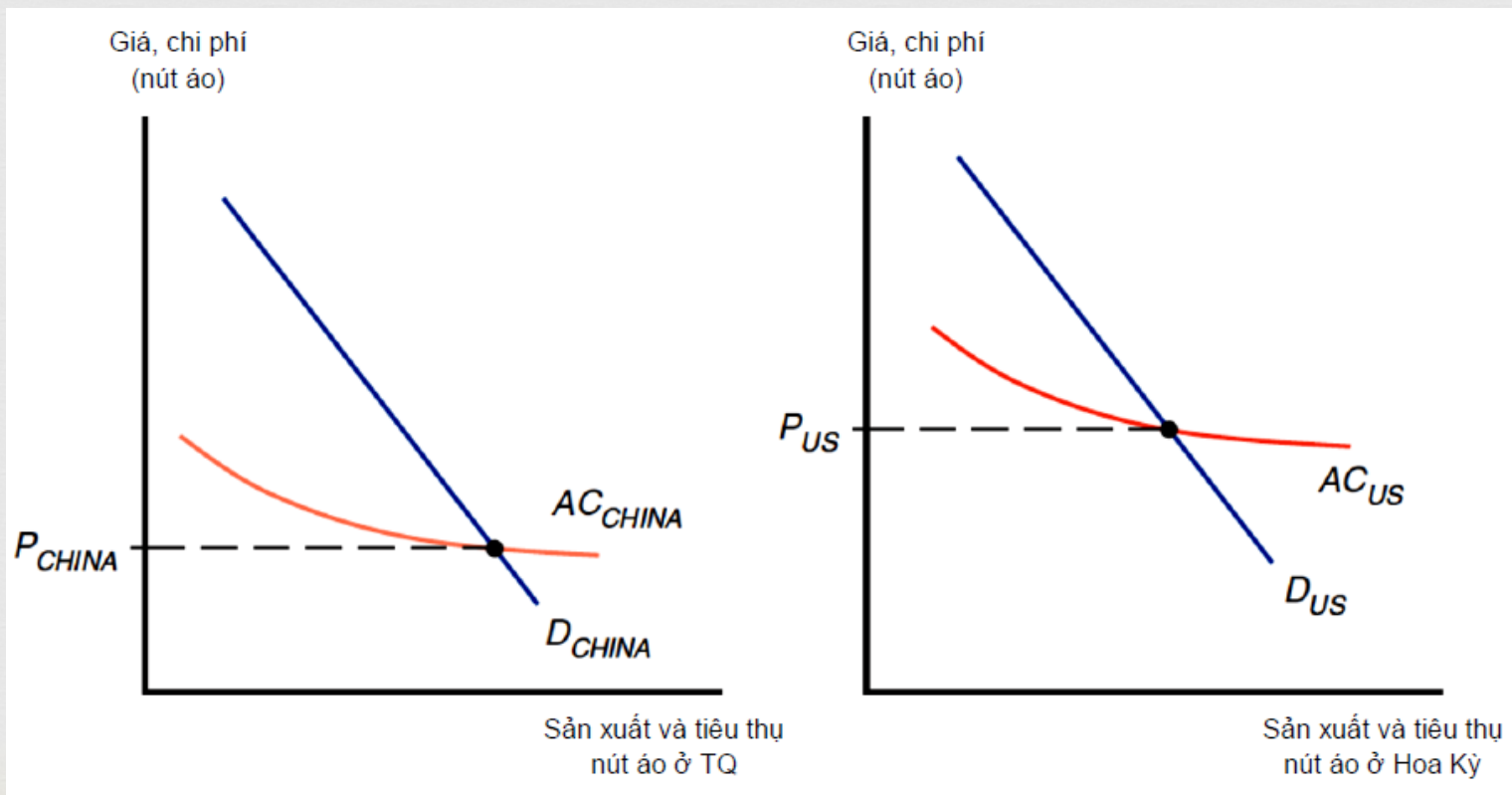


- ❧ Cụm ngành tạo điều kiện cho sự xuất hiện và phát triển của các **nhà cung ứng chuyên môn hóa**;
 - ❧ Các yếu tố đầu vào then chốt có giá rẻ hơn, cung ứng nhanh hơn vì có nhiều DN cạnh tranh để cung cấp
 - ❧ Các doanh nghiệp có thể tập trung vào hoạt động mà mình giỏi nhất, và thuê ngoài những công đoạn khác
- ❧ Sự tập trung về địa lý giúp **quy tụ lao động**;
 - ❧ Thị trường lao động linh hoạt và hiệu quả hơn
- ❧ Sự tập trung về địa lý giúp **lan tỏa kiến thức**.
 - ❧ DN có thể học hỏi từ đối thủ cạnh tranh qua nghiên cứu sản phẩm của họ và “thiết kế lại” (reverse engineer)
 - ❧ Trao đổi thông tin và ý tưởng giữa các cá nhân.

Lợi thế bên ngoài: sản lượng và giá cả



- ☞ Lợi thế bên ngoài : AC giảm theo quy mô
- ☞ Nếu không giao thương, giá nút áo sẽ khác nhau ở hai nước (giá ở Trung Quốc thấp hơn ở Mỹ).

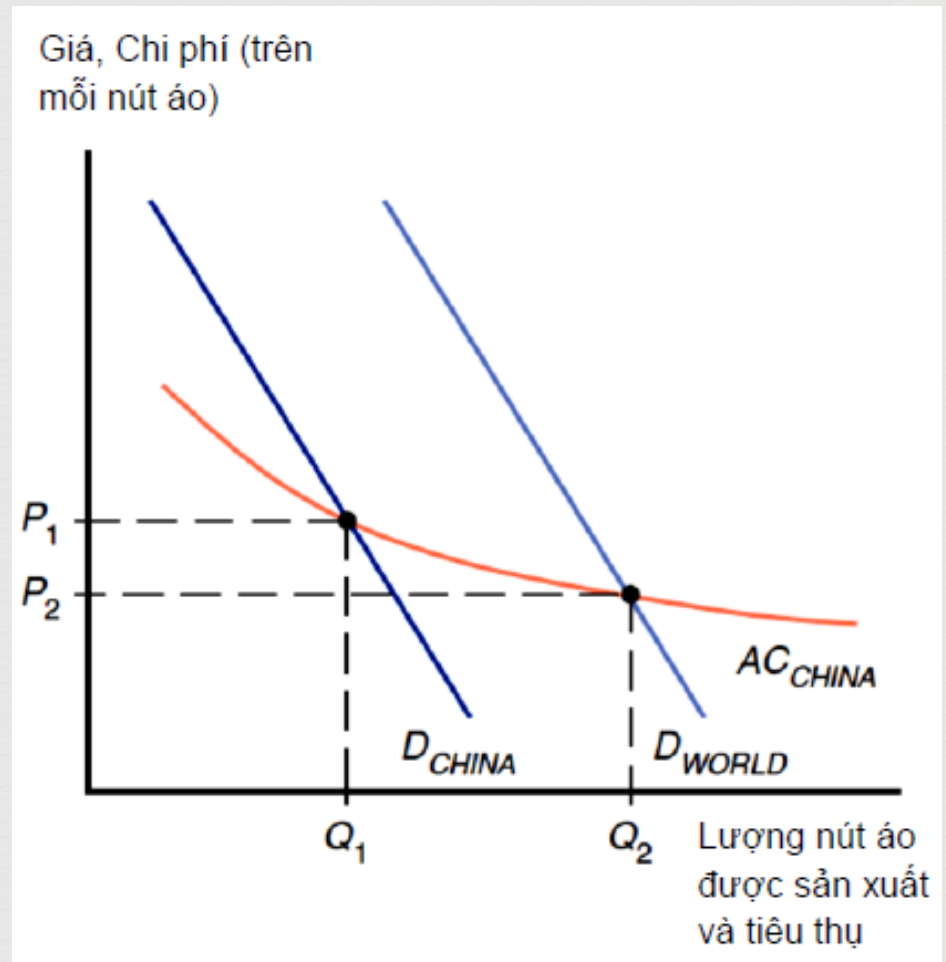


Lợi thế bên ngoài: sản lượng và giá cả (2)



Khi có ngoại thương

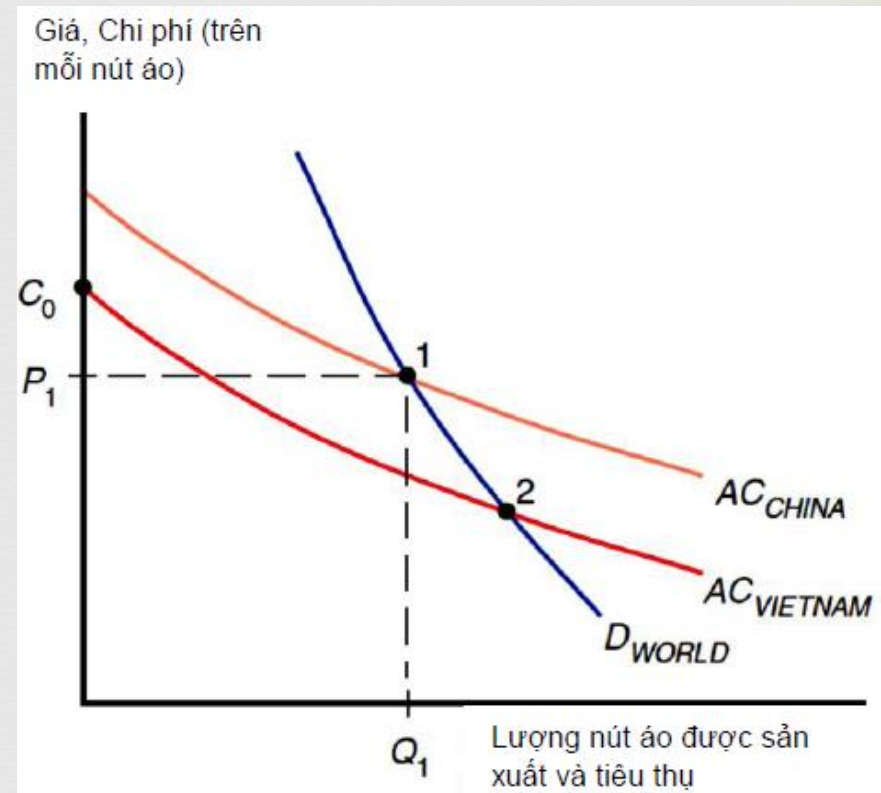
- ☞ Trung Quốc chuyên môn hóa sx nút áo
- ☞ Mỹ từ bỏ sx nút áo
- ☞ Khi có lợi thế quy mô bên ngoài, **giá cân bằng** ở thị trường thế giới **thấp hơn** so với trước khi giao thương.



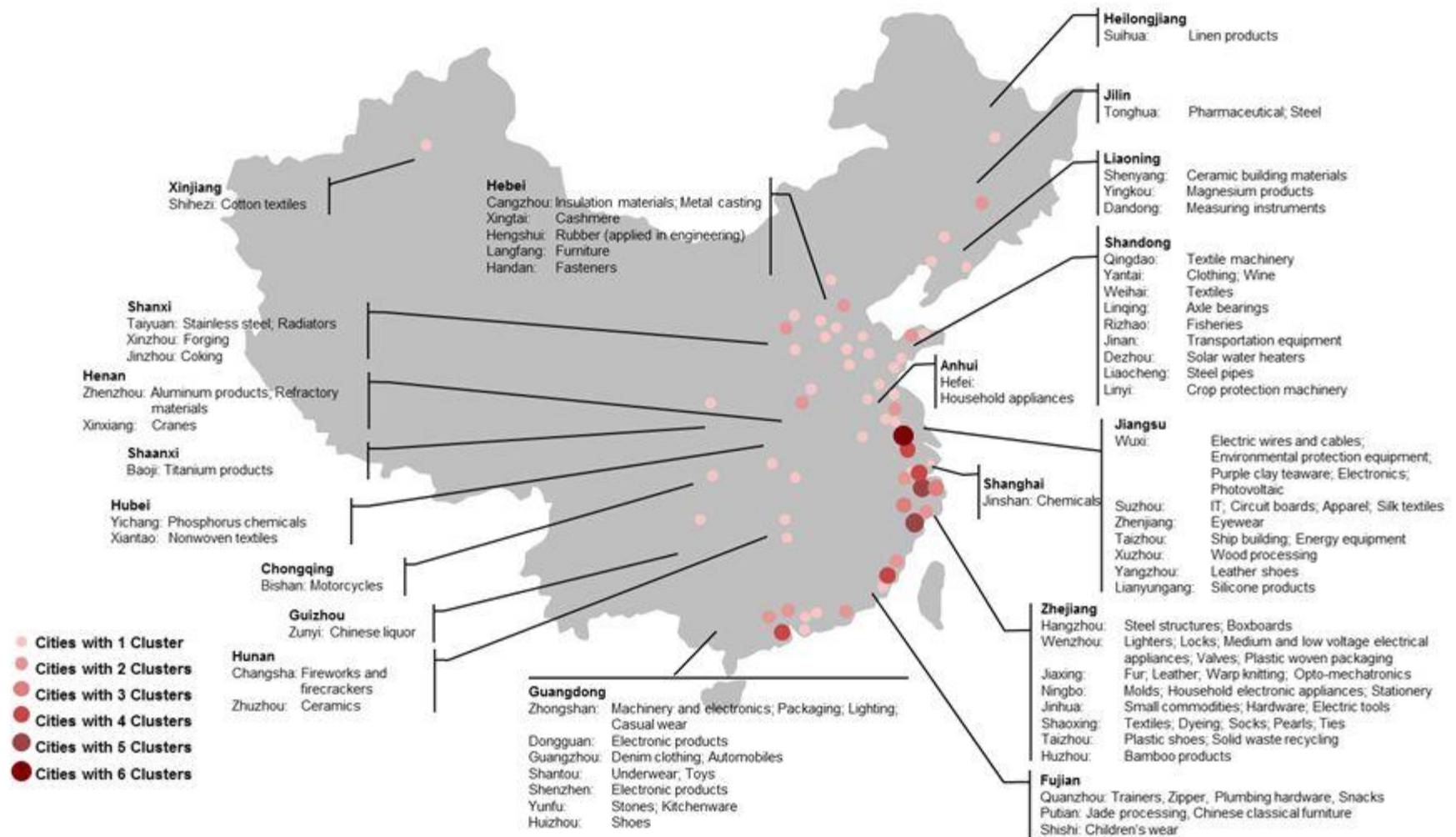
Lợi thế bên ngoài và mô thức thương mại



- Điều gì quyết định mô thức chuyên môn hóa và thương mại trong các ngành có lợi thế theo qui mô bên ngoài?
 - Di sản của lịch sử
 - Yếu tố ngẫu nhiên
 - Tích lũy kiến thức
 - Lợi thế của người đi trước
- Lập luận bảo vệ ngành công nghiệp non trẻ



Bản đồ cụm ngành công nghiệp ở Trung Quốc



Source: Li & Fung Research Centre; The Beijing Axis Analysis

Câu hỏi nhanh



- ❧ Phân biệt lợi thế theo quy mô bên trong và bên ngoài
- ❧ Định nghĩa lợi thế kinh tế theo quy mô trong phạm vi một câu hay bằng một đồ thị đơn giản.
- ❧ Khi hai nước giao thương trong điều kiện có lợi thế theo quy mô bên ngoài, giá cân bằng sẽ:
 - ❧ Cao hơn giá ở cả hai nước trước khi giao thương
 - ❧ Thấp hơn giá ở cả hai nước trước khi giao thương
 - ❧ Nằm giữa giá của hai nước trước khi giao thương